

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 142/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn xã Tiên Minh

Căn cứ Nghị định số 142/2026/NĐ-CP ngày 30/4/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo; Thực hiện Kế hoạch 219/KH-UBND ngày 16/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện Nghị định số 142/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ủy ban nhân dân xã Tiên Minh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể các nhiệm vụ, tiến độ, trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị, thôn và tổ chức có liên quan trong triển khai thực hiện Nghị định số 142/2026/NĐ-CP về thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn xã.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tổ chức, hộ kinh doanh và Nhân dân về phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, tin cậy, có trách nhiệm, phục vụ chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Từng bước tạo lập môi trường, dữ liệu, hạ tầng và kỹ năng cần thiết để ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý nhà nước, cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công và phục vụ người dân, doanh nghiệp.
- Chủ động phòng ngừa, quản lý rủi ro, bảo đảm yêu cầu về đạo đức, an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bí mật nhà nước khi nghiên cứu, thử nghiệm, khai thác, sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo.

2. Yêu cầu

- Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, UBND thành phố, hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan chuyên môn; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp điều kiện thực tiễn của xã.
- Xác định rõ nội dung công việc, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện.
- Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo phải gắn với chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển dữ liệu số, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, không hình thức, không làm phát sinh thủ tục không cần thiết.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn, giải quyết.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào kế hoạch phát triển địa phương

- Rà soát, lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào kế hoạch chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng chính quyền số và các chương trình, kế hoạch chuyên đề của xã.

- Xác định các bài toán ưu tiên có thể ứng dụng trí tuệ nhân tạo ở cấp xã như hỗ trợ tra cứu thủ tục hành chính, phân tích phản ánh kiến nghị, tổng hợp báo cáo, truyền thông chính sách, quản lý văn bản, hỗ trợ thống kê dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành.

- Ưu tiên sử dụng các nền tảng, sản phẩm, dịch vụ trí tuệ nhân tạo do cơ quan nhà nước có thẩm quyền triển khai, hướng dẫn hoặc đáp ứng yêu cầu pháp luật về an toàn, an ninh, bảo vệ dữ liệu.

2. Quản lý dữ liệu và hạ tầng phục vụ trí tuệ nhân tạo

Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật, làm sạch dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã; quản lý, khai thác dữ liệu đúng thẩm quyền, đúng mục đích, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bí mật nhà nước. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu với hạ tầng, nền tảng, cơ sở dữ liệu của thành phố và Cơ sở dữ liệu quốc gia về trí tuệ nhân tạo khi có yêu cầu.

3. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý nhà nước, dịch vụ công và tuyên truyền

Nghiên cứu, đề xuất ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xử lý công việc, tổng hợp báo cáo, tra cứu văn bản, phân loại hồ sơ, tuyên truyền chính sách và hỗ trợ người dân, tổ chức. Từng bước triển khai công cụ số, trợ lý ảo hoặc kênh hướng dẫn thông minh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã khi được cấp có thẩm quyền triển khai; đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn người dân nhận diện tin giả, lừa đảo trực tuyến và nguy cơ lộ lọt dữ liệu cá nhân.

4. Đánh giá tác động, đạo đức, rủi ro và thử nghiệm có kiểm soát

Thực hiện đánh giá tác động, yêu cầu về đạo đức, phân loại và quản lý rủi ro khi sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Phối hợp triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát khi có yêu cầu; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo các dấu hiệu sai lệch, mất an toàn, vi phạm pháp luật; bảo đảm con người kiểm soát quyết định cuối cùng.

5. Đào tạo, kiểm tra và thực hiện chế độ báo cáo

Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của xã. Theo dõi, kiểm tra việc triển khai; kịp thời chấn chỉnh việc sử dụng trí tuệ nhân tạo sai mục đích, vi phạm quy định; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo

cáo UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí chuyển đổi số, cải cách hành chính, công nghệ thông tin, đào tạo bồi dưỡng và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Các phòng, ban, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động lồng ghép, sử dụng kinh phí đã được phân bổ; trường hợp phát sinh nhiệm vụ mới, phối hợp Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã bố trí theo khả năng cân đối ngân sách, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; xây dựng nội dung tuyên truyền, phổ biến quy định về trí tuệ nhân tạo; hướng dẫn tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, bảng tin, kênh thông tin chính thức của xã.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cập nhật tài liệu, nội dung hướng dẫn về kỹ năng số, an toàn thông tin, đạo đức sử dụng trí tuệ nhân tạo; tổng hợp kết quả tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Rà soát các quy trình nội bộ, dữ liệu hồ sơ, danh mục thủ tục hành chính, nhu cầu ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, quản lý văn bản, tổng hợp báo cáo.

- Thực hiện quản lý tài khoản, chữ ký số, dữ liệu hồ sơ, tài liệu số hóa theo đúng quy định; phối hợp thử nghiệm, ứng dụng các công cụ hỗ trợ người dân, tổ chức khi được cấp có thẩm quyền triển khai.

3. Phòng Kinh tế

- Phối hợp lồng ghép nội dung phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kinh tế số, chuyển đổi số của xã; tham mưu kinh phí, điều kiện hạ tầng, trang thiết bị phục vụ triển khai nhiệm vụ.

4. Công an xã, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, trường học, Trạm Y tế, thôn

- Công an xã phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an ninh mạng, an toàn dữ liệu; tuyên truyền phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo trực tuyến, giả mạo hình ảnh, âm thanh, thông tin do trí tuệ nhân tạo tạo ra.

- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, trường học, Trạm Y tế, thôn: tuyên truyền về sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn tới các tổ chức, hộ kinh doanh và người dân trên địa bàn thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở và các kênh thông tin chính thống của xã; phổ biến nội dung trong sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt cộng đồng;

hướng dẫn học sinh, phụ huynh, người dân nhận diện thông tin sai lệch, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Phối hợp cung cấp phản ánh, kiến nghị, khó khăn trong quá trình ứng dụng công cụ số, trí tuệ nhân tạo tại cơ sở; báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 142/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn xã Tiên Minh. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị xã;
- Công an xã;
- Trạm Y tế, các trường học, các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thắng